

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO-BỘ TÀI CHÍNH-BỘ
LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI

Số:

09/2000/TTLT/BGDĐT-
BTC-BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2000

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn Thực hiện Quyết định số 239/1999/QĐ-TTg

**ngày 28 tháng 12 năm 1999 của Thủ tướng chính phủ bổ sung, sửa đổi
khoản a điều 1 của quyết định số 1121/1997/QĐ-TTG ngày 23 tháng 12
năm 1997 của Thủ tướng chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với
học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập.**

*Thi hành Quyết định số 239/1999/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 1999 của Thủ
tướng Chính phủ bổ sung, sửa đổi khoản a Điều 1 của Quyết định số 1121/1997/QĐ-
TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp
xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập, Liên Bộ Giáo dục và
Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện
chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo
công lập như sau:*

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ĐƯỢC XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP:

Đối tượng được xét cấp học bổng khuyến khích học tập là học sinh, sinh viên các
trường đào tạo công lập, hệ chính quy tập trung, dài hạn có kết quả học tập và rèn
luyện từ mức khá trở lên. Như vậy, kết quả học tập và rèn luyện từ khá trở lên chỉ là
điều kiện để được xếp vào diện xét cấp học bổng khuyến khích học tập.

Căn cứ vào quỹ học bổng đã được xác định và phần ngân sách được Nhà nước giao
hàng năm, Hiệu trưởng xác định số lượng suất học bổng khuyến khích học tập cho
từng khoá học, từng ngành học. Nếu số người đạt loại khá trở lên lớn hơn số suất
học bổng khuyến khích học tập, sau khi đã cấp đủ số suất phần thưởng khuyến